

Số : 55 /2003/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2003

**QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
Về tổ chức lại Chi cục Di dân Phát triển vùng kinh tế mới và Phòng
Phát triển nông thôn thành Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố.**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994;
- Tiếp theo Quyết định số 29/2003/QĐ-UB ngày 06/3/2003 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố;
- Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố (Công văn số 200/NN-TCCB ngày 11 tháng 3 năm 2003) và của Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố tại tờ trình số 43/TCCQ ngày 16 tháng 4 năm 2003;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay tổ chức lại Chi cục Di dân Phát triển vùng kinh tế mới (được thành lập theo Quyết định số 4245/QĐ-UB-NCVX ngày 15/12/1994 của Ủy ban nhân dân thành phố) và Phòng Phát triển nông thôn (thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố) thành Chi cục Phát triển nông thôn trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

1.1- Chi cục Phát triển nông thôn là đơn vị sự nghiệp, có chức năng giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố quản lý công tác xây dựng chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn ; phân bổ lao động dân cư, dẫn dân, di dân và các dự án phát triển kinh tế nông nghiệp-nông thôn trên địa bàn thành phố.

1.2- Chi cục có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí hoạt động từ ngân sách Nhà nước và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định hiện hành.

1.3- Trụ sở Chi cục đặt tại số 182, đường Nguyễn Duy Dương, phường 3, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Chi cục Phát triển nông thôn có nhiệm vụ, quyền hạn:

2.1- Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về các chính sách nông nghiệp và phát triển nông thôn; xây dựng phương hướng nhiệm vụ, các chương trình, kế hoạch 5 năm và hàng năm về công tác phân bố lao động dân cư, di dân dân và dự án phát triển vùng kinh tế trong thành phố; các dự án kế hoạch, các mô hình phát triển nông thôn, trình Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt và chịu trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện.

2.2- Là đầu mối giúp Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phối hợp với các Sở ban ngành, quận - huyện có liên quan để triển khai, phổ biến, chỉ đạo thực hiện và kiểm tra, tổng kết các chính sách về nông nghiệp và phát triển nông thôn như : khuyến khích phát triển nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, thủy lợi, ngành nghề nông thôn, dân dân, di dân, xóa đói giảm nghèo và phát triển kinh tế hợp tác, sản xuất ở nông thôn.

2.3- Theo dõi đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố về chính sách phát triển và xây dựng cơ sở hạ tầng cho xã - phường, huyện - quận thành phố.

2.4- Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Nhà nước về: Nông nghiệp và phát triển nông thôn, về phân bố lao động dân cư, định canh, định cư trên địa bàn thành phố.

2.5- Phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu cho Giám đốc Sở về các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn đội ngũ cán bộ, ở cấp cơ sở xã - phường, hợp tác xã, lao động ngành nghề nông thôn góp phần chuyển dịch lao động, phân bố lao động ở vùng ven nông thôn ngoại thành.

2.6- Tham gia nghiên cứu các đề tài, đề xuất các chính sách; xây dựng các mô hình nhằm rút kinh nghiệm, định hình hóa, tiêu chuẩn hóa các cơ chế hoạt động trong công tác dân dân, di dân và phát triển nông thôn thành phố.

2.7- Quản lý, chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn được giao, kiểm tra chi tiêu, quyết toán theo chế độ tài chính hiện hành.

Điều 3.- Chi cục Phát triển nông thôn do một Chi cục Trưởng phụ trách, có từ một đến hai Chi cục Phó giúp việc Chi cục Trưởng và do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm.

3.1- Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Chi cục Trưởng Chi cục Phát triển nông thôn sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự của Chi cục theo hướng tinh gọn, hoạt động có hiệu quả ; xây dựng Quy chế tổ chức và hoạt động của Chi cục trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn phê duyệt.

3.2- Biên chế của Chi cục Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân thành phố giao hàng năm, trong tổng biên chế được giao của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thành phố và chuyển toàn bộ biên chế của Phòng Phát triển nông thôn và Chi cục Di dân phát triển vùng kinh tế mới sang Chi cục.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 4245/QĐ-UB-NCVX ngày 15/12/1994 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đổi tên Chi cục Điều động lao động và Dân cư thành Chi cục Di dân phát triển vùng kinh tế mới trực thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố.

Điều 5.- Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức Chính quyền thành phố, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính-Vật giá, Giám đốc Kho bạc Nhà nước thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chi cục Trưởng Chi cục Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 5
- Bộ NN & PTNT (đề b/c)
- Thường trực Thành ủy
- Thường trực HĐND/TP
- TTUB : CT, PCT/TT, VX, TM, CNN
- Công an thành phố (PC13)
- Kho bạc Nhà nước thành phố
- Ngân hàng Nhà nước thành phố
- Ban Tổ chức Chính quyền TP (2b)
- VPHĐ-UB : CPVP, Các Tổ NCTH
- Lưu (CNN/M)

TM. ỦY BAN NHÂN THÀNH PHỐ
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Quốc Bình